

Bản án số: 58/2019/HS-ST

Ngày: 28 - 11- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

Ông Huỳnh Bá Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Ngô Văn M. Sinh ngày 25.3.1997, tại Đà Nẵng

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 06, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Chỗ ở hiện nay: Tổ 19, phường Q, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ngô Tr và bà Trần Thị Ch(đều còn sống);bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 06/9/2019 - Có mặt tại phiên tòa

- Người tham gia tố tụng khác:

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Tr, sinh năm 1961(có mặt)

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 06, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Chỗ ở hiện nay: Tổ 19, phường Q, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

* Người chứng kiến:

Ông Nguyễn C, sinh năm 1968(vắng mặt)

Trú tại: Tổ 18, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/9/2019 Ngô Văn M sử dụng điện thoại sim số 0762325352 gọi cho đối tượng tên M1 (chưa rõ nhân thân, địa chỉ, không nhớ số điện thoại) hỏi mua 06 viên ma túy, dạng thuốc lắc với giá 2.100.000đ và hẹn giao dịch ở nhà M tại tổ 19, phường Q, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Khoảng 30 phút sau, M1 đến nhà M để giao ma túy cho M. Đến ngày 05/9/2019, tại quán Karaoke (không nhớ rõ) khu vực Quảng Nam; M và nhóm bạn (không rõ nhân thân, địa chỉ) sử dụng hết 3,5 viên (bằng hình thức nuốt); còn lại 2,5 viên M cất trong người. Đến khoảng 15 giờ ngày 06/9/2019, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát 43U1-3188 đến trước nhà số 362 đường N thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng phối hợp với Tổ công tác 911 – Công an thành phố Đà Nẵng kiểm tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác bên trái của M 01 gói nilon bên trong chứa 03 mẫu viên nén màu cam.

*** Tang vật tạm giữ của Ngô Văn M**

- 01 gói nilon bên trong chứa 03 mẫu viên nén màu cam (Niêm phong ký hiệu H1)

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, biển kiểm soát: 43U1-3188.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, sim số 0762 325 352 (Niêm phong ký hiệu K1)

Theo Kết luận giám định số: 260/GĐ-MT ngày 12/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: Các viên nén màu cam ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng các viên nén: 0,931 gam. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,352 gam mẫu H1 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Quá trình điều tra, bị can Ngô Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-NHS, ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn M mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng:

Đối với 0,352 gam mẫu H1 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu còn lại sau khi giám định, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone sim số: 0762325352 của Ngô Văn M sử dụng để liên lạc mua ma túy, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước và tiêu hủy sim.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade biển kiểm soát: 43U1-3188 thuộc sở hữu của ông Ngô Tr (là cha của bị cáo M), việc M sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, ông Tr hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả lại cho ông Tr là phù hợp nên không đề cập đến.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến là ông Nguyễn C không có lý do nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của ông C. Do đó, sự vắng mặt của ông C không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn M khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Khoảng 15 giờ ngày 06/9/2019, tại trước nhà số 362 đường N, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Ngô Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,931 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích sử dụng.

[2.1.2] Hành vi trên của bị cáo Ngô Văn M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng số 58/CT-VKS-NHS ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn M thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn M là nghiêm trọng. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người. Hành vi trên của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân trên địa bàn TP. Đà Nẵng nói chung và trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn nói riêng; hành vi phạm tội của bị cáo M là rất nguy hiểm, xem thường pháp luật, bị cáo phạm tội tàng trữ chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo nghiêm minh, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.4] Đối với hành vi của Ngô Văn M sau khi bị bắt quả tang Cơ quan cảnh sát điều tra đã test và M đã dương tính với ma túy nên Công an quận Ngũ Hành Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (750.000 đồng), bị cáo đã chấp hành xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.5] Đối với đối tượng tên M2 là người đã bán ma túy cho Ngô Văn M do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[2.6] Đối với ông Ngô Tr là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Airblade biển kiểm soát: 43U1-3188; việc bị cáo M sử dụng xe của ông để thực hiện hành vi phạm tội, ông Tr hoàn toàn không biết. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.7] Xét về vật chứng:

Đối với 0,352 gam mẫu H1 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu còn lại sau khi giám định số 260/GĐ-MT ngày 12/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP. Đà Nẵng và sim số 0762325352 của Ngô Văn M sử dụng để liên lạc mua ma túy. Xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone của Ngô Văn M sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội. Xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Airblade biển kiểm soát: 43U1-3188 thuộc sở hữu của ông Ngô Tr; việc bị cáo M sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, ông Tr hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Ngô Tr là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.8] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề

ngiht mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[2.9] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Ngô Văn M phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn M 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 06/9/2019.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,352 gam mẫu H1 và toàn bộ vỏ bao gói mẫu còn lại sau khi giám định số 260/GĐ-MT ngày 12/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP. Đà Nẵng

-Tuyên tịch thu tiêu hủy sim số 0762325352 của Ngô Văn M.

-Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu Iphone của Ngô Văn M.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/11/2019.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28/11/2019.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an trại tạm giam TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

